

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Thời gian: **8h30 ngày 29/3/2024 (Thứ Sáu)**

Địa điểm: Hội trường Công ty Vinatrans, số 406 Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP.HCM.

THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	
8h00-8h30	<b>I. Công tác chuẩn bị, đón tiếp đại biểu, cổ đông</b>	
8h30-8h45	<b>II. Khai mạc:</b>	
	1. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.	
	2. Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.	
	4. Bầu Đoàn Chủ tịch.	
	5. Cử Ban Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu.	
	6. Thông qua chương trình Đại hội.	
7. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.		
8h45-11h15	<b>III. Nội dung:</b>	
8h45-9h00	1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023.	
	2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.	
9h00-9h30	3. Các tờ trình: - Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2023; - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023; - Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2024; - Tờ trình về kế hoạch lao động tiền lương năm 2024; - Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty; - Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024; - Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2024; - Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2024; - Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp; - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; - Tờ trình về việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các Công ty có liên quan của người nội bộ; - Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.	
	4. Đại hội thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025, thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.	
	10h00-10h15	5. Nghỉ giải lao 15 phút.
	10h15-10h45	6. Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình.
	10h45-11h00	7. Báo cáo kết quả biểu quyết, bầu cử.
	11h00-11h15	8. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
	11h15-11h25	<b>IV. Bế mạc</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

## QUY CHẾ

Làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt nam

DỰ THẢO

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này sử dụng đối với việc triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty).
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

### Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

##### 1. Điều kiện tham dự.

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty (ngày chốt danh sách là thời điểm ngày 26/02/2024).

##### 2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội đồng cổ đông.

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung, chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình về nội dung, chương trình

Đại hội đồng cổ đông. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện nhóm cổ đông khi đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng biểu quyết.

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy.

- Cổ đông đến họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### 3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty.

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty đề cử.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp; báo cáo kết quả kiểm tra trước Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký Đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì các thành viên Hội đồng

quản trị Công ty còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội theo nguyên tắc đa số.

Chủ tọa Đại hội có thể cử một số thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác trong các trường hợp sau đây:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

- Sự trì hoãn là cần thiết để các nội dung của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

6. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

### **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 7. Tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

Chủ tọa điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra theo đúng trình tự, nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông theo hình thức biểu quyết tại quy chế này. Chủ tọa sẽ bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 8. Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết**



1. Biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa Đại hội đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Đoàn Chủ tịch;
- Ban Thư ký;
- Ban kiểm phiếu;
- Chương trình nghị sự;
- Quy chế làm việc tại Đại hội;
- Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023;
- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2024;
- Tờ trình về kế hoạch lao động tiền lương năm 2024;
- Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2024;
- Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2024;
- Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp;
- Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
- Tờ trình về việc thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các Công ty có liên quan của người nội bộ;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025;
- Biên bản Đại hội;
- Nghị quyết Đại hội.

2. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội để thực hiện quyền biểu quyết.

3. Phiếu bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020 – 2025 được in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên phát cho cổ đông để thực hiện quyền bầu cử theo Quy chế bầu cử tại Đại hội.

4. Đề thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: tên cổ đông, mã cổ đông tham dự, số lượng cổ phần sở hữu/đại diện. Mỗi cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết. Việc kiểm Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.

6. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu bị rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.

## **Chương IV**

### **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9. Thông qua nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, gồm:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;
- b) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- đ) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- g) Chào bán cổ phần riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.

2. Các nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

**Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

**Chương V  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 11 Điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.
2. Chủ tọa có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

***Nơi nhận:***

- Cổ đông của Cty;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Nguyễn Minh Huy**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

## **QUY CHẾ**

### **Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết số 81/2021/NQ-VIN ngày 31/3/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được thực hiện như sau:

#### **Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

#### **Điều 2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của người ứng cử, đề cử vào Ban kiểm soát:**

1. Số lượng bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 là **01 Thành viên**.
2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Công ty là 05 năm (2020 – 2025).
3. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban kiểm soát (*Theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 61 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty*):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ đại học, được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của của người quản lý Công ty và công ty mẹ của Công ty; người đại diện phần vốn của Công ty, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ của Công ty và tại Công ty;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

### **Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát**

Theo Điều 35 Điều lệ và Điều 62 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, quyền đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát được quy định như sau:

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát của cổ đông phải gửi về Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (Phòng Tổ chức Hành chính) qua đường bưu điện đúng quy định.

Hồ sơ nhân sự bao gồm:

- Đơn xin đề cử hoặc ứng cử thành viên Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);

- Bản sao có công chứng các giấy tờ: Thẻ căn cước (hoặc hộ chiếu), các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;

Sau khi Đại hội chốt danh sách bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ cấp cho mỗi cổ đông tham gia 01 phiếu bầu Ban kiểm soát cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

### **Điều 5. Lựa chọn ứng cử viên**

Dựa trên các hồ sơ ứng cử và đề cử gửi về, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ. Các ứng cử viên và hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định này và pháp luật có liên quan sẽ được đưa vào Danh sách ứng cử viên trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua và bầu cử tại Đại hội.

Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

### **Điều 6. Nguyên tắc bầu cử:**

Căn cứ Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020, việc bầu Thành viên Ban kiểm soát theo nguyên tắc sau:

1. Việc biểu quyết bầu Thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu.

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên.

Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

### **Điều 7. Phiếu bầu cử**

Phiếu bầu cử là phiếu do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam và gửi trực tiếp cho cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp.

Trên phiếu ghi sẵn thông tin: tên cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp, mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng, danh sách ứng viên.

Mỗi cổ đông /đại diện cổ đông sẽ được phát một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát.

#### 1. Phiếu bầu hợp lệ

- Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, không cạo, sửa, tẩy, xóa;

- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

#### 2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát hành;

- Phiếu bầu nhiều hơn số Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;

- Điểm bầu ghi bằng tỷ lệ phần trăm (%);

#### 3. Phiếu trắng

Phiếu không bỏ cho ứng viên nào.

#### 4. Cách thức ghi phiếu bầu:

Cổ đông bầu cho ai và bao nhiêu phiếu cho người đó thì ghi trực tiếp vào cột số phiếu biểu quyết tương ứng với dòng ghi tên người mà mình bầu. Cổ đông có quyền dùng toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình để chia đều cho các ứng viên mình bầu hoặc phân bổ số phiếu biểu quyết khác nhau cho các ứng viên trong danh sách của mình.

***Lưu ý tổng số phiếu biểu quyết ghi cho các ứng viên cộng lại không vượt quá số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu bầu.***

#### 5. Nguyên tắc kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu được thực hiện bởi Ban Kiểm phiếu do Đại hội cử ra.

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản, Ban kiểm phiếu phải công bố kết quả cho Đại hội đồng cổ đông.

Phiếu bầu sau khi được kiểm được niêm phong và giao lại cho Hội đồng quản trị để quản lý theo quy định.

### **Điều 8. Điều kiện trúng cử Thành viên Ban kiểm soát**

1. Người trúng cử Thành viên Ban kiểm soát, là người có số phiếu bầu cao nhất được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ của tất cả cổ đông dự họp.

2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội đồng cổ đông, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có ý kiến của cổ đông bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu Đại hội kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông quyết định.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các cổ đông Vinatrans;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



MẪU



**VINATRANS**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

# PHIẾU BIỂU QUYẾT

**HỌ TÊN CỔ ĐÔNG: NGUYỄN VĂN A**

**MÃ SỐ CỔ ĐÔNG: VIN001**

**SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ĐƯỢC ỦY QUYỀN: 200**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM  
(VINATRANS)

MẪU

PHIẾU BẦU  
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2020-2025

Tên cổ đông: NGUYỄN VĂN A  
Mã số cổ đông: VIN001  
Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền: 200  
Tổng số phiếu biểu quyết: 200

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ông/Bà .....	
...		

Cổ đông/Người đại diện  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 72/BC-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN  
GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2023**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ vào phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 101/NQ-VIN ngày 31/3/2022 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 81/2021/NQ-VIN ngày 31/3/2021 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam năm 2023;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024 về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

**1. Nhân sự Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm những thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Hoàng Trọng	Chủ tịch HĐQT	Thành viên chuyên trách, Ngày miễn nhiệm: 10/3/2023
2	Ông Nguyễn Minh Huy	Chủ tịch HĐQT	Thành viên chuyên trách, Ngày bổ nhiệm: 10/3/2023
3	Bà Lê Hoàng Như Uyên	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
4	Ông Nguyễn Thanh Tông	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	Bà Lê Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
6	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập

## 2. Thù lao Hội đồng quản trị

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Họ và tên	Kế hoạch	Thực hiện	Tháng quyết toán	Tổng cộng	Ghi chú
1	Bà Lê Thị Thu Hiền	4	4	12	48	TV
2	Ông Phạm Thành Đô	4	4	12	48	TV
<b>Tổng cộng</b>					<b>96</b>	

Tổng cộng thực hiện thù lao hội đồng quản trị năm 2023 là: 96 triệu đồng.

## 3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty và các Thành viên Hội đồng quản trị luôn trung thành với lợi ích của Cổ đông, của Công ty. Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng và theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

- Hội đồng quản trị đã bám sát và thực hiện theo các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn theo sát tình hình thực tế của Công ty, hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Điều hành.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Chế độ họp của Hội đồng quản trị Công ty được thực hiện theo đúng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng Quý theo đúng quy định và tổ chức lấy ý kiến biểu



quyết các thành viên Hội đồng quản trị bằng thư điện tử giữa 02 kỳ họp. Nội dung các nghị quyết thông qua đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty. Tất cả các cuộc họp định kỳ hàng Quý của Hội đồng quản trị đều có các thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và một số Trưởng phòng, Phó phòng các phòng chuyên môn nghiệp vụ tham dự.

- Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Kiểm soát và Ban Điều hành, giám sát hoạt động điều hành thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp tập trung và 28 lần lấy ý kiến qua thư điện tử. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp tập trung với tỷ lệ như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số cuộc họp	Số cuộc họp đã tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Hoàng Trọng	CT HĐQT	5	1	20%	Miễn nhiệm ngày 10/3/2023
2	Ông Nguyễn Minh Huy	CT HĐQT	5	4	80%	Bổ nhiệm ngày 10/3/2023
3	Bà Lê Hoàng Như Uyên	TV HĐQT	5	5	100%	
4	Ông Nguyễn Thanh Tòng	TV HĐQT	5	5	100%	
5	Bà Lê Thị Thu Hiền	TV HĐQT	5	5	100%	
6	Ông Phạm Thành Đô	TV HĐQT	5	3	60%	Đi công tác

- Các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 07 Nghị quyết, 32 Quyết định và một số văn bản chỉ đạo các hoạt động của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Nghị quyết về đánh giá kết quả thực hiện và triển khai kế hoạch kinh doanh hàng quý, năm của Công ty.

- Quyết định về việc phê duyệt công tác nhân sự, chế độ chính sách đối với người lao động và nhiều lĩnh vực công tác khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

#### 4. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty đã hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Hội đồng quản trị tổ chức quản lý và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong kinh doanh; tổ chức công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công ty đại chúng; tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc.

- Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, song với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Công ty thực hiện các nhiệm vụ được giao.

## **II. ĐÁNH GIÁ GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023**

### **1. Phương pháp kiểm tra, giám sát.**

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ điều hành thông qua các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và báo cáo tài chính định kỳ, Hội đồng quản trị thực hiện trao đổi để làm rõ các hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua.

- Thông qua các báo cáo chi tiết của Ban điều hành về tiến độ thực hiện cũng như các vấn đề khó khăn, thuận lợi trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Thông qua các báo cáo của Ban kiểm soát và kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nắm bắt tình hình điều hành kinh doanh, trao đổi, đóng góp ý kiến với Ban điều hành để hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

- Hội đồng quản trị trao đổi thảo luận chi tiết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát với tư cách là kiểm soát viên đại diện cho các nhà đầu tư và các ý kiến của thành viên Ban kiểm soát đều được Hội đồng quản trị xem xét cân nhắc cẩn trọng trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá thúc đẩy việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các thông báo, các văn bản, các quyết định của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Quy chế Công bố thông tin, Quy chế Hệ thống thang lương-bảng lương, Quy chế Quản lý



tài chính, Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện của Công ty tại các doanh nghiệp, Quyết định về cơ cấu tiền gửi có kỳ hạn tại các Tổ chức tín dụng.

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ một cách quyết liệt, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của các cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện**

### **2.1 Đặc điểm tình hình:**

Tình hình thế giới năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga - Ukraine diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với cùng kỳ năm trước, không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,5% và thấp hơn mức tăng 8,02% của năm 2022. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa cả năm 2023 ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 4,4%, nhập khẩu giảm 8,9%.

Bên cạnh tình hình khó khăn chung của thị trường, Công ty Vinatrans chịu tác động lớn của việc sụt giảm doanh thu do một số khách hàng lớn thu hẹp hoặc ngừng sản xuất, sản lượng hàng hóa giảm, một số diện tích kho bãi khách hàng trả lại chưa tìm được khách thuê mới. Quyền sở hữu các lô đất, kho bãi chưa được ký hợp đồng gia hạn nên công tác đầu tư xây dựng, phát triển dịch vụ cho thuê kho, bãi, hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại chưa lập được kế hoạch. Công tác thoái vốn gặp nhiều trở ngại, chưa thể thoái vốn tại các công ty Vinatrans Đà Nẵng, VNT Logistics, Vietway.

Nhận định được những khó khăn thách thức trong tình hình kinh tế năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã có những giải pháp chỉ đạo, cùng với sự điều hành phối hợp của Ban điều hành và sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ công nhân viên chức lao động Công ty.



## 2.2 Kết quả thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-VIN ngày 10/3/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

### a) Kết quả kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu thuần: 132,262 tỷ đồng, bằng 64,52 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: 20,063 tỷ đồng, bằng 52,80 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế: 19,118 tỷ đồng, bằng 60,23 % kế hoạch năm

#### Nguyên nhân chủ yếu:

- Sự phục hồi chậm và suy giảm nhu cầu tiêu dùng của các đối tác thương mại lớn đã ảnh hưởng đến kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam. Giá cước vận chuyển trên thị trường giảm mạnh so với năm 2022, một số khách hàng lớn của Công ty thu hẹp hoặc ngừng sản xuất, sản lượng hàng hóa giảm, một số ngưng sử dụng dịch vụ khiến doanh thu của Công ty giảm đáng kể.

- Tiền thuê đất có sự điều chỉnh tăng, thu bổ sung đối với các khu đất Công ty đang thuê của nhà nước. Cụ thể là khu văn phòng 406 Nguyễn Tất Thành - Quận 4 tăng 849 triệu đồng, khu kho bãi 161 Nguyễn Văn Quỳ - Quận 7 tăng 1.683 triệu đồng, khu nhà đất 102C Nguyễn Văn Cừ - Quận 1 tăng 594 triệu đồng, nhà 1531 Phạm Thế Hiển - Quận 8 tăng 238 triệu đồng, trong đó truy thu từ giai đoạn 16/03/2015-31/12/2022 là 214 triệu đồng. Đặc biệt là khu nhà đất 102C Nguyễn Văn Cừ không có doanh thu nhưng Công ty vẫn phải trả tiền thuê đất đầy đủ cho Nhà nước (171,23 triệu đồng/tháng).

- Kế hoạch năm 2023 dự kiến thu về chênh lệch từ công tác thoái vốn là 9,1 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty chưa thực hiện được công tác thoái vốn trong năm 2023 tại 02 công ty Công ty Vinatrans Đà Nẵng (VMT) và Công ty VNT Logistics (VNT), chưa có nguồn thu trong khi đã phát sinh chi phí cho công tác thoái vốn là 146 triệu đồng.

### b) Kết quả thực hiện đầu tư năm 2023:

- Dự án Cải tạo sửa chữa tòa nhà tại A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình làm trụ sở chính của Vinatrans: Chưa thực hiện được trong năm 2023, Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xin tạm dừng thực hiện dự án này.

- Dự án Đầu tư mua sắm phần mềm quản trị doanh nghiệp: Đang thực hiện và đã giải ngân được 0,86 tỷ đồng trong tổng số 1,75 tỷ đồng của dự án. Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xin chuyển tiếp sang năm 2024.

- Dự án Hệ thống PCCC khu vực kho 161 Nguyễn Văn Quỳ, Phường Phú Thuận, Quận 7: Đã thuê tư vấn lập thiết kế xin thẩm duyệt tại PC07, Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xin chuyển tiếp sang năm 2024.



c) Kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp Giai đoạn 1 (2022-2023):

- Công ty TNHH Trung tâm Logistics Toàn cầu FUJIWARA Việt Nam: Đã hoàn thành việc chuyển nhượng vốn cho bên thứ ba là Công ty TNHH Việt Chân trong năm 2022.

- Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt (Vietway): Chưa thực hiện xây dựng phương án trong năm 2023 do HĐQT Vietway đã ban hành quyết định số 01/QĐ ngày 15/6/2023 về việc giải thể Công ty Vietway.

- Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics): Chưa đủ điều kiện xây dựng phương án chuyển nhượng vốn do VNT Logistics không đáp ứng điều kiện để cổ đông của công ty (là Vinatrans) thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng trong năm 2023 (Kết quả kinh doanh năm 2022 của VNT Logistics lỗ). Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xin điều chỉnh kế hoạch thực hiện sang năm 2024 (Tờ trình số.... ngày....).

- Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng): Đơn vị thẩm định giá chưa hoàn thiện Chứng thư thẩm định do đơn vị này bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xin điều chỉnh kế hoạch thực hiện sang năm 2024 (Tờ trình số.... ngày....).

- Việc thoái vốn của Vinatrans tại các doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; Điều lệ và quy chế nội bộ của Vinatrans để đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông của Vinatrans.

d) Giao dịch giữa Công ty với các công ty có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2023, Công ty có giao dịch với các công ty có liên quan của người nội bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans	+ Doanh thu phí tiện ích văn phòng: 180.465.000 đồng + Chi phí vận chuyển: 19.354.807.500 đồng
2	Công ty TNHH Nissin Logistics (VN)	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 255.370.155 đồng
3	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 23.241.166.947 đồng + Chi phí vận chuyển: 3.000.000 đồng
4	CN Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật	+ Chi phí vận chuyển: 9.895.000 đồng
5	CTCP Vinafreight	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 17.145.370 đồng
6	CTCP Giao nhận Vận tải Miền Trung	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 909.074 đồng + Chi phí vận chuyển: 6.880.119.751 đồng





7	CN CT TNHH DV HK Véc tơ Quốc tế tại TP Đà Nẵng	+ Chi phí dịch vụ: 51.319.025 đồng
8	CN CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại Thương tại Hải Phòng	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 4.117.975.200 đồng
9	Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp Vingal-Vnsteel	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 266.993.915 đồng
10	Công ty CP Kim Khí TPHCM - VNSteel	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 70.565.220 đồng
11	Công ty CP Thép Vicasa - VNSteel	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 234.712.700 đồng
12	Công ty TNHH Thép Thủ Đức - VNSteel	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 1.294.946.820 đồng
13	Công ty Tôn Phương Nam	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 1.587.716.376 đồng
14	Công ty TNHH Nippovina	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 108.700.000 đồng
15	CN Công ty TNHH Nippovina tại TP Cần Thơ	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 5.000.000 đồng
16	Công ty CP Lưới Thép Bình Tây	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 19.444.444 đồng
17	CN Nhơn Trạch – Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSteel	+ Doanh thu cước vận chuyển, dịch vụ: 90.493.469 đồng

### 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong các hoạt động của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, tuân thủ pháp luật.

### III. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

Dự báo năm 2024 nền kinh tế thế giới chưa ổn định, còn nhiều rủi ro, thách thức và diễn biến khó lường. Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước năm 2024 từ 6 - 6,5%, tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế được dự báo còn nhiều khó khăn, trong điều kiện hồi phục kinh tế thế giới âm dần từ những tháng cuối năm 2023, song chưa vững chắc và yếu tố bất định có thể xảy ra.

Công ty Vinatrans đã ký kết được hợp đồng với khách hàng thuộc lá BAT và có cơ hội tăng doanh thu cung cấp dịch vụ cho khách hàng nội khối trong năm 2024. Tuy nhiên, Công ty không thắng thầu cung cấp dịch vụ năm 2024 cho một số khách hàng lớn như ABI, Number One Hà Nam, Number One Chu Lai và một số khách hàng năm 2023 như Nissin, Toàn Phú... đã không còn tiếp tục sử dụng dịch vụ.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

1. Theo dõi sát sao diễn biến thị trường trong nước và thế giới, chủ động dự báo những biến động rủi ro thị trường; tăng cường việc hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định; chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện hiệu quả các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra nhằm đáp ứng tốt nhất các mục tiêu kinh doanh.

2. Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục xây dựng và sửa đổi các quy chế, quy định, quy trình để hoàn thiện hệ thống quy phạm quản lý của Công ty.

3. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, tránh chồng chéo chức năng nhiệm vụ của Ban điều hành.

4. Chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng các quy định hiện hành.

5. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành việc thoái vốn Giai đoạn 1 tại các công ty Vietway, VNT Logistics, Vinatrans Đà Nẵng và triển khai công tác thoái vốn Giai đoạn 2 Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các công ty Agility Việt Nam, Vinafreight, Vector.

6. Nghiên cứu đầu tư thêm cơ sở vật chất, phương tiện kinh doanh, nhất là đầu tư xây dựng hệ thống lưu kho phân phối hàng hóa khi có điều kiện thuận lợi về đối tác và khách hàng.

7. Khai thác nguồn lực từ các khách hàng, công ty mà Công ty Vinatrans có vốn đầu tư trong hợp tác dịch vụ, phát triển khách hàng, tạo nguồn thu mới, đặc biệt là khai thác nguồn lực các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị kính trình Quý cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.


  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Minh Huy**



SỐ: 63/BC-VIN

Tp. HCM, ngày 21 tháng 2 năm 2024

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY VINATRANS NĂM 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (VINATRANS);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (VINATRANS);

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam (VINATRANS) trân trọng báo cáo Đại Hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

### I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát

Trong năm 2023, Ban Kiểm Soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành tại các cuộc họp giao ban hàng tháng, giám sát việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT và của Ban điều hành, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ công ty, đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho HĐQT.

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2023 và BCTC năm 2023.

- Giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện các quy chế mà Công ty đã ban hành.
- Soát xét, đánh giá hệ thống văn bản pháp lý công ty đã ban hành, từ đó có các đề xuất để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện khung pháp lý, làm cơ sở để Công ty điều hành các hoạt động kinh doanh.

### II. Đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023

#### 1. Về hoạt động kinh doanh

Tình hình Vinatrans: Năm 2023, Công ty tiếp tục vận hành hoạt động khởi kinh doanh theo mô hình kinh doanh mới, hoạt động kinh doanh chính từng bước đi vào ổn định nhưng vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

Việc tái cơ cấu nguồn vốn của Vinatrans tại các doanh nghiệp chưa hoàn thành theo tiến độ do các yếu tố chủ quan và khách quan.



Trong năm, Công ty chưa hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận kinh doanh chính đạt 01 tỷ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua. Tuy nhiên, trong năm Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã triển khai nhiều giải pháp cụ thể, tập trung khai thác các mảng dịch vụ có hiệu quả, nỗ lực giảm lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh chính, từ đó đã làm giảm lỗ từ hoạt động kinh doanh chính trong năm 2023 so với năm 2022

## 2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính riêng của Công ty Vinatrans và báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans. Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích báo cáo tài chính hợp nhất: giúp nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ.

### 2.1 Tình hình tài chính công ty VINATRANS

Báo cáo tài chính của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.

- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Thực hiện công tác kiểm kê định kỳ theo đúng quy định; Thực hiện kiểm tra công tác kế toán tại các Chi nhánh.

- Công tác đầu tư tài chính: Lập báo cáo rà soát, đánh giá và lập phương án quản lý tiền gửi nhằm phân tán rủi ro, đảm bảo hiệu quả tài chính và bảo toàn vốn; thực hiện gửi tại các Ngân hàng VCB, BIDV, Vietinbank theo cơ cấu tiền gửi đã được HĐQT duyệt.

#### ➤ Hoạt động kinh doanh chính:

➤ Các mảng dịch vụ: Dịch vụ Đại lý, khai thác kho, khai thác bãi, cho thuê văn phòng tại A8 Trường Sơn mang lại hiệu quả kinh doanh; Các hoạt động logistics: cước vận tải quốc tế, vận chuyển nội địa... chưa hiệu quả.

#### ➤ Hoạt động tài chính:

• Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các công ty liên doanh, liên kết và công ty khác trong năm 2023 là: 21.380 triệu đồng.

• Lãi tiền gửi trong năm 2023 là: 10.122 triệu đồng.

⇒ Tổng doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2023 là: 31.648 triệu đồng.

### 2.1.1 Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn ( BCTC riêng)

Trong năm 2023, Công ty đã đạt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2022	Tăng/giảm		Tỷ trọng/ Tổng TS, NV
				Giá trị	Tỷ lệ (%)	
A	TÀI SẢN	309.393	359.763	-50.370	-14%	100%
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	189.280	240.033	-50.753	-41%	61%

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	16.186	21.992	-5.806	-26%	5%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	132.000	155.519	-23.519	-15%	43%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	37.903	59.705	-21.802	-37%	12%
	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	25.036	36.434	-11.398	-31%	8%
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	747	931	-184	-20%	0%
	Phải thu ngắn hạn khác	13.425	22.932	-9.507	-41%	4%
	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-1.306	-592	-714	121%	0%
4	Hàng tồn kho	2.428	1.300	1.128	87%	1%
5	Tài sản ngắn hạn khác	763	1.517	-754	-50%	0%
II	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>120.113</b>	<b>119.730</b>	<b>383</b>	<b>61%</b>	<b>39%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	342	-342	-100%	0%
2	Tài sản cố định	16.338	16.536	-198	-1%	5%
	Tài sản cố định hữu hình	6.634	6.805			
	- Nguyên giá	19.728	20.096			
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-13.094	-13.291			
	Tài sản cố định vô hình	9.704	9.731			
	- Nguyên giá	10.019	10.019			
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-315	-288			
3	Tài sản dở dang dài hạn	715	229	486	212%	0%
4	Đầu tư tài chính dài hạn	102.769	102.027	742	1%	33%
	Đầu tư vào công ty con	17.948	17.948	0	0%	
	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	28.577	28.577	0	0%	
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	58.499	54.503	3.996	7%	
	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-2.255	0	-2.255		
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	0	1.000	-1.000	-100%	
5	Tài sản dài hạn khác	291	596	-305	-51%	0%
B	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>309.393</b>	<b>359.763</b>	<b>-50.370</b>	<b>-14%</b>	<b>100%</b>
I	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>34.735</b>	<b>50.831</b>	<b>-16.096</b>	<b>-63%</b>	<b>11%</b>
1	Nợ ngắn hạn	33.560	49.123	-15.563	-32%	11%
	Phải trả người bán ngắn hạn	15.238	21.905	-6.667	-30%	
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.523	1.516	1.007	66%	
	Phải trả người lao động	9.668	15.570	-5.902	-38%	
	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.293	4.419	-3.126	-71%	
	Phải trả ngắn hạn khác	1.667	998	669	67%	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.172	4.715	-1.543	-33%	
2	Nợ dài hạn	1.175	1.708	-533	-31%	0%
II	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>274.658</b>	<b>308.932</b>	<b>-34.274</b>	<b>-64%</b>	<b>89%</b>

11/11 - NG 0 0 10 11



1	Vốn góp của chủ sở hữu	255.000	255.000			82%
2	Vốn khác của chủ sở hữu	136	136			0%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.522	53.796	-34.274	-64%	6%

Với số liệu trên, tài sản và nguồn vốn giảm 14% so với năm 2022, trong đó Ban Kiểm soát lưu ý một số điểm nổi bật trong năm như sau:

- **Các khoản phải thu khác:** các khoản phải thu ngắn hạn giảm 21.802 triệu đồng tương ứng 37%, trong đó khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm 31%.

- Các khoản dự phòng phải thu ngắn hạn tăng cao tăng 121%

- Hàng tồn kho (Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang) tăng 87%

- **Các khoản đầu tư tài chính:** đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 15%.

- **Các khoản phải trả khác:** so với số liệu đầu năm 2023, chi phí phải trả ngắn hạn khác giảm 71%.

- Rà soát, kiểm tra, đối chiếu và đôn đốc thu hồi công nợ định kỳ hàng tháng, đặc biệt là các khách hàng có công nợ lớn và quá hạn như Công ty TNHH Bia Anheuser-Busch Inbev VN, Công ty TNHH TM Anheuser-Busch Inbev VN.

### 2.1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

**Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (Theo BCTC của Công ty mẹ)**

*DVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/ Giảm	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	197.393	132.262	(65.131)	-33,00%
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	51.346	20.300	(31.046)	-60,46%
3	Lợi nhuận khác	408	(238)	(646)	-158,33%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	51.755	20.063	(31.692)	-61,23%
5	Thuế TNDN	477	944	467	97,90%
6	Lợi nhuận sau thuế	51.278	19.118	(32.160)	-62,72%

- Căn cứ vào số liệu trên, so với năm 2022, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 33%, nguyên nhân do tình hình khó khăn chung của thị trường ảnh hưởng đến kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam, giá cước vận chuyển trên thị trường giảm mạnh so với năm 2022 khiến doanh thu giảm đáng kể. Ngoài ra Công ty đã không còn ký được hợp đồng với một số khách hàng chủ lực của Công ty.

- Việc tái cơ cấu nguồn vốn của Vinatrans tại các doanh nghiệp chưa hoàn thành tiến độ, do Công ty VNT logistics bị lỗ năm 2022 và lỗ lũy kế nên phương án chuyển nhượng vốn theo hình thức chào bán rộng rãi ra công chúng không đáp ứng quy định của pháp luật; Công ty Vinatrans Đà Nẵng (VMT): chưa có sự thống nhất trong báo cáo thẩm định giá VMT về trái phiếu VNT do VMT nắm giữ và giá trị sử dụng đất tại khu đất thuê, do đó Công ty không có nguồn thu từ hoạt động thoái vốn theo kế hoạch là 9.1 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế giảm 31.692 triệu đồng, tương ứng giảm 61,23%, lợi nhuận sau thuế giảm 32.160 triệu đồng, tương ứng giảm 62,72% so với năm 2022.



## 2.2 Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết

### 2.2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con

*ĐVT: triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023	Tăng / Giảm	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	33.623	29.702	3.921	-11,66%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-745	1.133	1.878	252,08%
3	Vốn góp của chủ sở hữu	19.400	19.400		

- Năm 2023, Công ty con hoạt động có lãi, lợi nhuận sau thuế tăng 1.878 triệu đồng, tương ứng tăng 252,08% so với năm 2022. Tuy nhiên, hoạt động của Công ty con chưa đạt như kế hoạch đề ra, lợi nhuận kinh doanh chính âm.

- Các khoản chi phí như: thuê bến bãi, thuê văn phòng tăng. Bên cạnh đó, các phương tiện quá cũ, sắp hết niên hạn nên phí sửa chữa cao; năng suất khai thác giảm, công ty phải giảm giá dịch vụ để tăng tính cạnh tranh và giữ khách hàng nên lợi nhuận giảm.

- Trong năm Công ty Vtruck đã thực hiện hiện thanh lý 03 máy phát điện, 02 xe đầu kéo hết niên hạn sử dụng, 03 xe đầu kéo đã hết thời gian khấu hao, 01 xe đầu kéo bị cháy năm 2021, tổng lợi nhuận thu được từ thanh lý là 537,7 triệu đồng.

Trong năm 2023, công ty Vtruck đã lên kế hoạch đầu tư thêm 06 xe đầu kéo, dự kiến hoàn thành vào cuối quý 1/2024 và có thể đưa vào hoạt động ngay, mục đích của việc đầu tư là để thay thế 06 xe đã hết hạn lưu hành vào cuối năm 2023, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, cố gắng đem lại hiệu quả kinh doanh cao.

### 2.2.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/ Giảm	Tỷ lệ tăng/ giảm
1	Tổng LNTT	96.415	44.608	(51.807)	-53,73%
	<i>Trong đó, Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết</i>	45.083	23.091	(21.992)	-48,78%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	95.616	43.342	(52.274)	-54,67%
3	LN sau thuế của cty mẹ	95.672	43.257	(52.415)	-54,79%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	3.752	1.696	(2.056)	-54,80%

- Năm 2023, tổng lợi nhuận trước thuế giảm 51.807 triệu đồng; Lãi lỗ trong Công ty liên doanh liên kết giảm 21.992 triệu đồng tương ứng giảm 48,78%; Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ giảm 52.415 triệu đồng, tương ứng giảm 54,79% so với năm 2022.

## 2.3 Một số vấn đề khác



Tháng 12/2023, Công ty đã được cấp Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký hợp đồng thuê đất thời hạn 50 năm, kể từ ngày 16/3/2010 tại khu đất 1531 Phạm Thế Hiển- Quận 8 – Tp. Hồ Chí Minh.

Tháng 01/2024, công ty nhận được văn bản của Sở TNMT gửi UBND thành phố, theo đó đề nghị UBND thành phố chấp thuận gia hạn thời hạn sử dụng đất của Công ty tại khu đất 161 Nguyễn Văn Quỳ Quận 7, Công ty đang xúc tiến để thực hiện các thủ tục gia hạn hợp đồng thuê đất, đề nghị cấp giấy chứng nhận cho khu đất này.

#### 2.4. So sánh mức độ hoàn thành kế hoạch

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Doanh thu	205.000	132.262	64,52%
2	Lợi nhuận trước thuế	38.000	20.063	52,80%
3	Lợi nhuận kinh doanh chính	1.000	-9.095	

So với kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua, Công ty Vinatrans chỉ đạt 52,8% và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh chính lỗ 9,1 tỷ đồng. Tuy nhiên so với năm 2022 hoạt động kinh doanh chính đã giảm lỗ 4,14 tỷ đồng.

### III. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý

- Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD đã có nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty. Trước những khó khăn chung của ngành vận tải, tình hình cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực Công ty có cố gắng ổn định các nhân sự.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Các thành viên HĐQT và BGD đã có nỗ lực, linh hoạt trong việc xây dựng các định hướng, có những quyết sách, chỉ đạo kịp thời để điều hành Công ty.

- HĐQT, BGD đã từng bước kiện toàn khung pháp lý cho các hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các quy chế, quy định; kiện toàn các phòng ban trong Công ty; Ban hành Quy chế công bố thông tin, Quy chế hệ thống thang lương, bảng lương, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện; Quy định về cơ cấu tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, định mức chi phí làm hàng, quy định giá bán, hệ số định mức, chi hiệu quả bán hàng, Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các Chi nhánh, bảng đánh giá hiệu quả công việc KPIs; Quy trình phối hợp giữa các phòng ban, chi nhánh, Quy trình tham dự thầu...).

#### **IV. Các đề xuất và kiến nghị**

- Nguồn lợi nhuận chính của năm 2023 là từ hoạt động tài chính: tiền gửi ngân hàng và lợi nhuận cổ tức của các Công ty liên doanh liên kết. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty trong năm 2023 lỗ.

- Công ty cần chủ động tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, đẩy mạnh tận dụng cơ hội tiếp cận các khách hàng trong hệ thống Vnsteel để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ trong hệ thống phân đấu tăng 10-15% so với năm 2023.

- Tiếp tục hoàn thiện pháp lý các cơ sở nhà đất tạo điều kiện thuận lợi trong việc đầu tư kho bãi, trung tâm phân phối hàng hóa, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

- Xem xét việc điều chỉnh giá các hợp đồng cho thuê đặc biệt với những vị trí có lợi thế như A8 Trường Sơn để tối đa hoá lợi nhuận (Cần thiết có thể tiến hành sửa chữa lớn để tăng tính năng sử dụng và hiệu quả lợi thế).

- Xây dựng quy chế thẩm định khách hàng để có căn cứ trong việc đánh giá năng lực khách hàng, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp trong các hợp đồng ký kết.

#### **V. Kế hoạch hoạt động năm 2024**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**PHẠM THỊ THANH BÌNH**



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được lập ngày 20 tháng 02 năm 2024, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

  
*Phạm Anh Tuấn*

**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

*Hoàng Thuý Nga*

**Hoàng Thuý Nga**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0762-2023-002-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>189.280.121.895</b>	<b>240.033.847.560</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>16.186.231.267</b>	<b>21.992.138.663</b>
111	1. Tiền		11.186.231.267	21.992.138.663
112	2. Các khoản tương đương tiền		5.000.000.000	-
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>4</b>	<b>132.000.000.000</b>	<b>155.519.200.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		132.000.000.000	155.519.200.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>37.902.556.883</b>	<b>59.705.068.163</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	25.036.234.168	36.434.146.445
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	747.405.607	931.375.336
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	13.424.945.035	22.932.005.987
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.306.027.927)	(592.459.605)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>2.428.303.899</b>	<b>1.300.252.647</b>
141	1. Hàng tồn kho		2.428.303.899	1.300.252.647
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>763.029.846</b>	<b>1.517.188.087</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	190.321.086	-
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	572.708.760	1.517.188.087
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>120.112.500.534</b>	<b>119.729.536.490</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		-	<b>342.200.000</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	-	342.200.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>16.337.932.834</b>	<b>16.535.670.151</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	6.633.923.838	6.804.911.151
222	- Nguyên giá		19.728.452.390	20.096.127.553
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(13.094.528.552)	(13.291.216.402)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	9.704.008.996	9.730.759.000
228	- Nguyên giá		10.018.978.000	10.018.978.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(314.969.004)	(288.219.000)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>13</b>	<b>714.900.000</b>	<b>228.900.000</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		714.900.000	228.900.000
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>4</b>	<b>102.768.682.079</b>	<b>102.027.352.698</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		17.947.700.000	17.947.700.000
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		28.576.942.740	28.576.942.740
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		58.499.420.158	54.502.709.958
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.255.380.819)	-
255	5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	1.000.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>290.985.621</b>	<b>595.413.641</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	290.985.621	595.413.641
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>309.392.622.429</b>	<b>359.763.384.050</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*  
*(Tiếp theo)*

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>34.734.447.207</b>	<b>50.830.731.144</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>33.559.702.207</b>	<b>49.122.636.144</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	15.237.668.681	21.904.558.605
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.523.228.469	1.516.449.316
314	3. Phải trả người lao động		9.667.505.927	15.570.022.348
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	1.293.092.600	4.418.861.399
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.666.689.213	998.050.383
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		3.171.517.317	4.714.694.093
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.174.745.000</b>	<b>1.708.095.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.174.745.000	1.708.095.000
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>274.658.175.222</b>	<b>308.932.652.906</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>18</b>	<b>274.658.175.222</b>	<b>308.932.652.906</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		255.000.000.000	255.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		255.000.000.000	255.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		136.193.960	136.193.960
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		19.521.981.262	53.796.458.946
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		403.858.946	2.518.587.095
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		19.118.122.316	51.277.871.851
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>309.392.622.429</b>	<b>359.763.384.050</b>



**Phan Thị Kim Chi**  
Người lập biểu



**Ninh Kim Thoa**  
Phụ trách kế toán



**Lê Hoàng Như Uyên**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**  
**Năm 2023**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	132.261.537.033	197.392.969.266
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		132.261.537.033	197.392.969.266
11	3. Giá vốn hàng bán	21	110.243.888.357	172.126.477.730
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		22.017.648.676	25.266.491.536
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	22	31.648.016.941	64.742.406.743
22	6. Chi phí tài chính	23	2.253.099.689	163.384.867
25	7. Chi phí bán hàng	24	8.851.676.969	15.157.864.249
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	22.260.759.211	23.341.335.886
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		20.300.129.748	51.346.313.277
31	10. Thu nhập khác	26	192.615.173	588.256.216
32	11. Chi phí khác	27	430.143.278	179.774.698
40	12. Lợi nhuận khác		(237.528.105)	408.481.518
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		20.062.601.643	51.754.794.795
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28	944.479.327	476.922.944
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>19.118.122.316</u>	<u>51.277.871.851</u>

**Phan Thị Kim Chi**  
Người lập biểu

**Ninh Kim Thoa**  
Phụ trách kế toán



**Lê Hoàng Như Uyên**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
**Năm 2023**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>20.062.601.643</b>	<b>51.754.794.795</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		787.025.790	718.723.216
03	- Các khoản dự phòng		2.968.949.141	104.207.587
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		21.472.011	(206.410.809)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(31.634.758.756)	(65.049.976.865)
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(7.794.710.171)</b>	<b>(12.678.662.076)</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		16.189.160.944	(8.339.733.156)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(1.128.051.252)	(1.270.104.432)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(14.578.497.130)	5.698.140.194
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		114.106.934	(392.649.304)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		-	(1.185.160.695)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.485.776.776)	(6.336.677.693)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(13.683.767.451)</b>	<b>(24.504.847.162)</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(1.075.288.473)	(429.770.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		133.458.113	552.331.584
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(160.500.000.000)	(245.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		180.500.000.000	233.000.000.000
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		522.489.800	100.000.000
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		36.743.282.657	70.292.364.878
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>56.323.942.097</b>	<b>58.514.926.462</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(48.443.800.975)	(30.601.800.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(48.443.800.975)</b>	<b>(30.601.800.000)</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(5.803.626.329)</b>	<b>3.408.279.300</b>
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		21.992.138.663	18.377.577.258
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(2.281.067)	206.282.105
70	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>		<b>16.186.231.267</b>	<b>21.992.138.663</b>



**Phan Thị Kim Chi**  
Người lập biểu



**Ninh Kim Thoa**  
Phụ trách kế toán



**Lê Hoàng Như Uyên**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được lập ngày 20 tháng 02 năm 2024, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Báo cáo tài chính của các Công ty liên kết, gồm: Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật, Công ty TNHH Nissin Logistics (Việt Nam), Công ty TNHH Lotte Vinatrans Global Logistics (Việt Nam), Công ty TNHH Agility cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được sử dụng để hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính kèm theo chưa được kiểm toán. Chúng tôi đã không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp và đầy đủ liên quan đến mức độ tin cậy của các thông tin trong các báo cáo tài chính chưa được kiểm toán này của các công ty liên kết nêu trên. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh hoặc thuyết minh bổ sung cho báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo hay không.



### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.


### Vấn đề cần nhấn mạnh

Như được trình bày tại Thuyết minh số 33, phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc đã quyết định điều chỉnh lại số liệu đã trình bày trên báo cáo tài chính năm trước để so sánh với số liệu năm nay do điều chỉnh lại kết quả hợp nhất công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty TNHH Agility và Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên của chúng tôi.

### Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



  
**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024



**Hoàng Thuý Nga**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0762-2023-002-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>215.916.432.109</b>	<b>263.544.426.602</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>40.201.294.617</b>	<b>27.797.619.714</b>
111	1. Tiền		19.201.294.617	27.797.619.714
112	2. Các khoản tương đương tiền		21.000.000.000	-
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>4</b>	<b>132.000.000.000</b>	<b>169.019.200.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		132.000.000.000	169.019.200.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>40.225.124.537</b>	<b>63.513.493.609</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	27.017.792.560	39.578.943.669
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	814.628.564	976.580.346
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	13.808.785.340	23.700.429.199
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.416.081.927)	(742.459.605)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>2.556.376.289</b>	<b>1.530.640.231</b>
141	1. Hàng tồn kho		2.556.376.289	1.530.640.231
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>933.636.666</b>	<b>1.683.473.048</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	357.927.906	132.894.758
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	575.708.760	1.550.578.290
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>377.044.924.256</b>	<b>353.448.763.846</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>675.000.000</b>	<b>717.200.000</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	675.000.000	717.200.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>16.337.932.834</b>	<b>16.621.740.119</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	6.633.923.838	6.890.981.119
222	- Nguyên giá		35.685.510.532	-40.923.904.720
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(29.051.586.694)	(34.032.923.601)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	9.704.008.996	9.730.759.000
228	- Nguyên giá		10.018.978.000	10.018.978.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(314.969.004)	(288.219.000)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>13</b>	<b>714.900.000</b>	<b>228.900.000</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		714.900.000	228.900.000
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>4</b>	<b>358.897.136.875</b>	<b>335.064.384.004</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		302.653.097.536	279.561.674.046
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		58.499.420.158	54.502.709.958
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.255.380.819)	-
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	1.000.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>419.954.547</b>	<b>816.539.723</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	419.954.547	816.539.723
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>592.961.356.365</b>	<b>616.993.190.448</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*  
*(Tiếp theo)*

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>32.876.655.637</b>	<b>46.858.026.379</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>31.701.910.637</b>	<b>45.149.931.379</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	12.602.202.504	17.356.552.954
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.808.456.923	1.634.235.942
314	3. Phải trả người lao động		9.957.840.405	15.866.277.666
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	1.293.092.600	4.418.861.399
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.761.303.900	1.022.312.337
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		3.279.014.305	4.851.691.081
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.174.745.000</b>	<b>1.708.095.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.174.745.000	1.708.095.000
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>560.084.700.728</b>	<b>570.135.164.069</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>18</b>	<b>560.084.700.728</b>	<b>570.135.164.069</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		255.000.000.000	255.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		255.000.000.000	255.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		136.193.960	136.193.960
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		302.755.229.032	312.890.479.058
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		259.497.879.058	217.218.978.007
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		43.257.349.974	95.671.501.051
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		2.193.277.736	2.108.491.051
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>592.961.356.365</b>	<b>616.993.190.448</b>



Phan Thị Kim Chi  
Người lập biểu



Ninh Kim Thoa  
Phụ trách kế toán



Lê Hoàng Như Uyên  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
**Năm 2023**

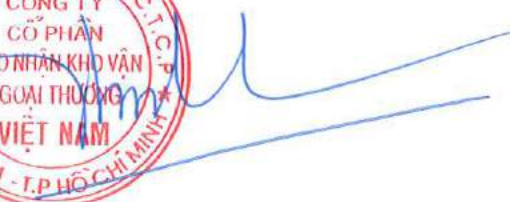
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	142.428.665.170	214.175.613.459
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		142.428.665.170	214.175.613.459
11	3. Giá vốn hàng bán	21	118.128.236.324	187.400.227.520
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		24.300.428.846	26.775.385.939
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	22	32.770.250.875	65.630.590.463
22	6. Chi phí tài chính	23	2.253.099.689	163.384.867
24	7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		23.091.423.490	45.082.661.802
25	8. Chi phí bán hàng	24	8.851.676.969	15.157.864.249
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	24.732.542.694	25.901.810.859
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		44.324.783.859	96.265.578.229
31	11. Thu nhập khác	26	734.304.696	588.256.216
32	12. Chi phí khác	27	451.316.700	438.485.894
40	13. Lợi nhuận khác		282.987.996	149.770.322
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		44.607.771.855	96.415.348.551
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28	1.265.635.196	799.602.948
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>43.342.136.659</u>	<u>95.615.745.603</u>
61	17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		43.257.349.974	95.671.501.051
62	18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		84.786.685	(55.755.448)
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	1.696	3.752



**Phan Thị Kim Chi**  
Người lập biểu



**Ninh Kim Thoa**  
Phụ trách kế toán


**Lê Hoàng Như Uyên**  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
**Năm 2023**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	(đã điều chỉnh) VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>44.607.771.855</b>	<b>96.415.348.551</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		873.095.758	1.690.892.328
03	- Các khoản dự phòng		2.929.003.141	130.967.587
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		21.472.011	(206.410.809)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(56.436.016.180)	(111.020.822.387)
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(8.004.673.415)</b>	<b>(12.990.024.730)</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		17.075.231.839	(8.899.555.312)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(1.025.736.058)	(1.364.028.442)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(12.579.067.680)	4.077.673.469
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		171.552.028	(562.108.704)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(142.781.921)	(1.229.841.811)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.515.276.776)	(6.363.477.693)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(11.020.751.983)</b>	<b>(27.331.363.223)</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(1.075.288.473)	(429.770.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		721.058.113	552.331.584
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(160.500.000.000)	(245.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		194.000.000.000	236.000.000.000
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		522.489.800	100.000.000
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		38.202.249.488	71.214.752.480
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>71.870.508.928</b>	<b>62.437.314.064</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(48.443.800.975)	(30.601.800.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(48.443.800.975)</b>	<b>(30.601.800.000)</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>12.405.955.970</b>	<b>4.504.150.841</b>
60	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>27.797.619.714</b>	<b>23.087.186.768</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(2.281.067)	206.282.105
70	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>		<b>40.201.294.617</b>	<b>27.797.619.714</b>

  
**Phan Thị Kim Chi**  
Người lập biểu

  
**Ninh Kim Thoa**  
Phụ trách kế toán

  
**Lê Hoàng Như Uyên**  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2024



Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2024

**DỰ THẢO**

## TỜ TRÌNH

### Về Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/03/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 xem xét thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC, bao gồm các nội dung:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Chi tiết báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được gửi kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và đã được công bố trên website của Công ty ([www.vinatrans.com](http://www.vinatrans.com)).

Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2023 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
I	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b> (Tại ngày 31/12/2023 )		
A	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>309.392.622.429</b>	<b>592.961.356.365</b>
1	Tài sản ngắn hạn	189.280.121.895	215.916.432.109
2	Tài sản dài hạn	120.112.500.534	377.044.924.256
B	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>309.392.622.429</b>	<b>592.961.356.365</b>

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
1	Nợ phải trả	34.734.447.207	32.876.655.637
2	Vốn chủ sở hữu	274.658.175.222	560.084.700.728
	<i>Trong đó : - Vốn góp của chủ sở hữu</i>	255.000.000.000	255.000.000.000
	- <i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	136.193.960	136.193.960
	- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	19.521.981.262	302.755.229.032
<b>II</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Năm 2023 )</b>		
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	132.261.537.033	142.428.665.170
2	Giá vốn hàng bán	110.243.888.357	118.128.236.324
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.017.648.676	24.300.428.846
4	Doanh thu hoạt động tài chính	31.648.016.941	32.770.250.875
5	Chi phí tài chính	2.253.099.689	2.253.099.689
6	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		23.091.423.490
7	Chi phí bán hàng	8.851.676.969	8.851.676.969
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.260.759.211	24.732.542.694
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20.300.129.748	44.324.783.859
10	Lợi nhuận khác	(237.528.105)	282.987.996
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.062.601.643	44.607.771.855
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	944.479.327	1.265.635.196
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	19.118.122.316	43.342.136.659
	<i>Trong đó: -Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>		43.257.349.974
	- <i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>		84.786.685

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
<b>III</b>	<b>BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ ( Năm 2023 )</b>		
1	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(13.683.767.451)	(11.020.751.983)
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	56.323.942.097	71.870.508.928
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(48.443.800.975)	(48.443.800.975)
4	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(5.803.626.329)	12.405.955.970
5	Tiền và tương đương tiền đầu năm	21.992.138.663	27.797.619.714
6	Tiền và tương đương tiền cuối năm	16.186.231.267	40.201.294.617

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán,*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 còn lại:	403.858.946	đồng
Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	19.118.122.316	đồng
<b>Tổng cộng Lợi nhuận chưa phân phối:</b>	<b>19.521.981.262</b>	<b>đồng</b>
<b>Trả cổ tức 06%:</b>	<b>15.300.000.000</b>	<b>đồng</b>
<b>Trích quỹ:</b>	<b>3.021.000.000</b>	<b>đồng</b>
Quỹ khen thưởng người quản lý công ty:	177.000.000	đồng
Quỹ khen thưởng NLD và Quỹ Phúc lợi:	2.844.000.000	đồng
<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại:</b>	<b>1.200.981.262</b>	<b>đồng</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch kinh doanh năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc điều hành kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

- **Doanh thu cung cấp dịch vụ: 130,6 tỷ đồng**
- **Lợi nhuận trước thuế: 16,5 tỷ đồng**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về kế hoạch lao động, tiền lương năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch lao động, tiền lương năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam như sau:

1. Quỹ lương Người Quản lý:

- Số người Quản lý: 04 người
- Quỹ lương Người Quản lý: 2.124.000.000 đồng.

STT	Chức danh quản lý	Tiền lương (đồng/tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	48.000.000	12	576.000.000	
2	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	45.000.000	12	540.000.000	
3	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc (02 người)	42.000.000	12	1.008.000.000	
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.124.000.000</b>	

2. Quỹ lương Người lao động:

- Số lao động bình quân: 116 người
- Tiền lương bình quân: 12.000.000 đồng / người / tháng
- Quỹ lương Người lao động: 16.704.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;*

*Căn cứ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;*

*Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam như sau:

**1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023**

**1.1. Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách**

STT	Chức danh quản lý	Tiền lương (đồng/tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	48.000.000	12	576.000.000	
2	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	45.000.000	12	540.000.000	
3	TV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	42.000.000	12	504.000.000	
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.620.000.000</b>	

Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách thực hiện năm 2023: 1.620.000.000 đồng.

## 1.2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam như sau:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Số tháng quyết toán (tháng)	Số thù lao quyết toán (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	4.000.000	12	96.000.000	02 TV
2	Trưởng BKS	4.000.000	12	48.000.000	
3	Thành viên BKS	3.000.000	12	72.000.000	02 TV
<b>Tổng cộng</b>				<b>216.000.000</b>	

Tổng Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách thực hiện năm 2023 là: 216.000.000 đồng.

## 2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024

### 2.1. Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:

STT	Chức danh quản lý	Tiền lương (đồng/tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	48.000.000	12	576.000.000	
2	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	45.000.000	12	540.000.000	
3	TV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	42.000.000	12	504.000.000	
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.620.000.000</b>	

Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2024: 1.620.000.000 đồng.

## 2.2. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Số tháng quyết toán (tháng)	Số thù lao quyết toán (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	4.000.000	12	96.000.000	02 TV
2	Trưởng BKS	4.000.000	12	48.000.000	
3	Thành viên BKS	3.000.000	12	72.000.000	02 TV
<b>Tổng cộng</b>				<b>216.000.000</b>	

Tổng Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2024 là: 216.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;*

*Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại 2023:	1.200.981.262	đồng
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2024:	14.531.000.000	đồng
<b>- Tổng cộng lợi nhuận sau thuế năm 2024:</b>	<b>15.731.981.262</b>	<b>đồng</b>
+ Trả cổ tức 04 %:	10.200.000.000	đồng
+ Trích quỹ khen thưởng Người lao động và quỹ phúc lợi:	2.784.000.000	đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:	265.500.000	đồng
<b>- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại:</b>	<b>2.482.481.262</b>	<b>đồng</b>

*Ghi chú: Mức trích quỹ khen thưởng Người lao động và quỹ phúc lợi là hai (02) tháng lương Người lao động theo kế hoạch lao động, tiền lương 2024.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: / TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024.

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch tài chính năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và biểu quyết thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú
1	Nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn bình quân cần cho HĐSXKD	34.934	
2	Nhu cầu vốn trung dài hạn cần cho hoạt động đầu tư XDCB	3.709	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: / TTr-VIN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Về kế hoạch đầu tư năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận biểu quyết thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 như sau:

1. Hạng mục đầu tư tạm dừng thực hiện: Sửa chữa, cải tạo nội thất các hạng mục tại tòa nhà văn phòng A8 Trường Sơn làm trụ sở chính của Vinatrans.

Lý do: Chờ hoàn thiện hồ sơ pháp lý để thực hiện.

2. Hạng mục đầu tư năm 2024:

Stt	Hạng mục	Đvt	Tổng giá trị đầu tư	Đã giải ngân 2023	Kế hoạch giải ngân 2024	Ghi chú
1	Đầu tư mua sắm phần mềm quản trị doanh nghiệp	Triệu đồng	1.750	860,850	889,150	Hạng mục chuyển tiếp
2	Hệ thống PCCC khu vực kho hàng 161 Nguyễn Văn Quỳ Quận 7	Triệu đồng	4.000	0	4.000	Hạng mục chuyển tiếp
<b>Tổng</b>		<b>Triệu đồng</b>	<b>5.750</b>	<b>860,850</b>	<b>4.889,150</b>	

- Tổng mức đầu tư kế hoạch năm 2024 là: 4.889,150 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Vốn doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện  
Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty Vinatrans tại các doanh nghiệp**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Ngoại thương Việt Nam

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;

Căn cứ kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty Vinatrans tại các doanh nghiệp Giai đoạn 1 (2022-2023).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận biểu quyết thông qua việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Giao nhận Ngoại thương Việt Nam (Vinatrans) tại các doanh nghiệp Giai đoạn 1 (2022-2023) như sau:

STT	Đơn vị	Kế hoạch thực hiện
1	Công ty CP Giao nhận Vận tải Ngoại thương	2024
2	Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung	2024

Việc thoái vốn của Công ty Vinatrans tại các doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty Vinatrans để đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông của Công ty Vinatrans.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- Như trên
- Lưu : VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/03/2022;*

*Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn các đơn vị kiểm toán phải thuộc danh sách các đơn vị có đủ điều kiện kiểm toán do Bộ Tài chính công bố thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022,*

Trong quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam sẽ phát sinh việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ logistics, giao nhận, vận chuyển, kho bãi và các dịch vụ khác trong lĩnh vực logistics với một số đối tác là tổ chức có liên quan của người nội bộ Công ty.

Nhằm tuân thủ những quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực dịch vụ logistics, giao nhận, vận chuyển, dịch vụ kho bãi và các dịch vụ khác giữa Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam và các tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty như sau:

- Các Công ty có vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại Thương Việt Nam,
- Các Công ty trong hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP.

*(Danh sách kèm theo)*

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc ký kết và thực hiện Hợp đồng, giao dịch ký kết với các đối tượng có liên quan nêu trên đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông Công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**



**DANH MỤC CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**  
(Kèm theo Tờ trình ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty  
có liên quan của người nội bộ)

**1. Các Công ty có vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại Thương Việt Nam**

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu vốn của Vinatrans	Mối quan hệ có liên quan
1	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans	92,51%	- Công ty con. - Ông Đỗ Bảo Trọng - Phó Tổng Giám đốc đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Ô tô Vinatrans, Chủ tịch hội đồng thành viên. Ông Chu Đình Linh - Giám đốc Công ty Ô tô Vinatrans, Bà Vũ Thị Bình Nguyên - Thành viên BKS Vinatrans, đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Ô tô Vinatrans, Thành viên HĐQT Công ty Ô tô Vinatrans.
2	Công ty TNHH Lotte Vinatrans Global Logistics (Việt Nam)	49,00%	- Công ty liên doanh liên kết. - Ông Nguyễn Thanh Tòng - Phó Tổng Giám đốc, Bà Ninh Kim Thoa đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Lotte, Thành viên HĐQT Công ty Lotte.
3	Công ty TNHH Nissin Logistics (Việt Nam)	29,00%	- Công ty liên doanh liên kết. - Ông Nguyễn Thanh Tòng - Phó Tổng Giám đốc đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Nissin, Thành viên HĐQT Công ty Nissin.
4	Công ty TNHH Agility	29,00%	- Công ty liên doanh liên kết, - Ông Trần Hữu Chí, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Agility, Thành viên HĐQT Công ty Agility
5	Công ty TNHH Vận tải Việt Nhật	21,70%	- Công ty liên doanh liên kết, - Ông Nguyễn Thanh Tòng - Phó Tổng Giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Việt Nhật, Thành viên HĐQT Công ty Việt Nhật

6	Công ty Cổ phần Vinafreight	10,88%	- Công ty đầu tư khác. - Bà Lê Hoàng Như Uyên - Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vinafreight, Thành viên HĐQT Công ty Vinafreight.
7	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung	9,68%	- Công ty đầu tư khác. - Bà Lê Hoàng Như Uyên - Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vận tải Miền Trung, Thành viên HĐQT Công ty Vận tải Miền Trung.
8	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc tơ Quốc tế (Bao gồm Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc tơ Quốc tế tại TP. Đà Nẵng)	10,00%	- Công ty đầu tư khác. - Bà Vũ Thị Bình Nguyên - thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Vector, Thành viên HĐQT Công ty Vector.
9	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (Bao gồm Chi nhánh Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương tại Hải Phòng)	7,56%	- Công ty đầu tư khác. - Bà Lê Hoàng Như Uyên - Tổng giám đốc, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty CP Giao nhận Vận tải Ngoại thương, Thành viên HĐQT công ty CP GNVN Ngoại thương.
10	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con đường Việt	5,10%	- Công ty đầu tư khác. - Bà Vũ Thị Bình Nguyên - thành viên BKS Vinatrans, Đại diện vốn Công ty Vinatrans tại Công ty Con Đường Việt, Thành viên HĐQT Công ty Con đường Việt

## 2. Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP và các Công ty trong hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP

STT	Tên Công ty	Mối quan hệ có liên quan
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP	Công ty mẹ
2	Công ty Cổ phần Thép Miền Nam	Cùng hệ thống TCT
3	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
4	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
5	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT

6	Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
7	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
8	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
9	Công ty Cổ phần Mạ Kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
10	Công ty Tôn Phương Nam	Cùng hệ thống TCT
11	Công ty TNHH Nippovina	Cùng hệ thống TCT
12	Công ty Cổ phần Thép Tấm lá Thống nhất	Cùng hệ thống TCT
13	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	Cùng hệ thống TCT
14	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	Cùng hệ thống TCT
15	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
16	Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long	Cùng hệ thống TCT
17	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	Cùng hệ thống TCT
18	Công ty Liên doanh Sản xuất Thép Vinausteel	Cùng hệ thống TCT
19	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung	Cùng hệ thống TCT
20	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	Cùng hệ thống TCT
21	Công ty TNHH Nasteelvina	Cùng hệ thống TCT
22	Công ty TNHH Thép Vinakyoei	Cùng hệ thống TCT
23	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn	Cùng hệ thống TCT
24	Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng	Cùng hệ thống TCT
25	Công ty TNHH Ống thép Việt Nam	Cùng hệ thống TCT
26	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật	Cùng hệ thống TCT
27	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT
28	Công ty Liên doanh Trung tâm thương mại Quốc tế IBC	Cùng hệ thống TCT
29	Công ty TNHH MTV Cung ứng nhân lực và dịch vụ - VNSTEEL	Cùng hệ thống TCT



30	Công ty CP RedStarCera	Cùng hệ thống TCT
31	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải	Cùng hệ thống TCT
32	Công ty Cổ phần Tân Thành Mỹ	Cùng hệ thống TCT
33	Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê	Cùng hệ thống TCT
34	Công ty TNHH Ống Thép Hàn xoắn Nippon Steel VN	Cùng hệ thống TCT

Số: /TTr-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 31/3/2022;*

*Căn cứ Công văn số ..... về việc đề cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát CTCP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam;*

*Xét đơn từ nhiệm của Bà Phạm Thị Thanh Bình – Trưởng ban soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam,*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đối với Bà Phạm Thị Thanh Bình.

2. Thông qua danh sách ứng viên đề bầu cử Thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Ông/Bà ..., sinh ngày ... tháng ... năm ..., chức vụ hiện nay: ....

*(Có lý lịch trích ngang của ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 kèm theo)*

- Cổ đông ..... sở hữu..... cổ phần chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử Ông/Bà ... để bầu vào Ban kiểm soát theo Công văn số .....ngày .../2024.

Việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Huy**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

Họ và tên: ...

Sinh ngày: ...

Quê quán: ...

Trình độ chuyên môn: ...

Chức vụ hiện nay: ...

**QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

- xxxx-xxxx: ...;
- xxxx-xxxx: ....

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

- xx/xxxx – xx/xxxx: ....;
- ....

Số: /BB-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

## BIÊN BẢN HỌP

### Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

### Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt nam

DỰ THẢO

Hôm nay vào hồi ...giờ...phút ngày 29/3/2024 tại Hội trường Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (Vinatrans) đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo hình thức Đại hội trực tiếp.

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0300648264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 21/11/2022.
- Trụ sở chính: 406 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

## DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

### I. Khai mạc Đại hội

#### 1. Khai mạc Đại hội

- Đại hội đã nghe Bà Huỳnh Nhã Yên, Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Kinh doanh Công ty thay mặt Ban tổ chức đọc tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

#### Thành phần tham dự Đại hội:

- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 26/02/2024.
- Các Ông/Bà trong Ban chấp hành Đảng bộ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát Công ty.
- Ông/Bà ..... Đại diện Công ty ..... là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.
- Bà Huỳnh Nhã Yên, Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Kinh doanh Công ty giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông theo Quyết định số .../QĐ-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty, gồm các Ông/Bà:
  - Bà Vũ Thị Bình Nguyễn – TP. TCHC, TV. Ban Kiểm soát: Trưởng Ban;
  - Ông Đỗ Nguyên Việt – Trưởng phòng Cung ứng: Thành viên;
  - Bà Phan Thị Kim Chi – Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính: Thành viên.



## **2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông**

Đại hội đã nghe Bà Vũ Thị Bình Nguyên, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tới 09 giờ ..... phút ngày 29/3/2024 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: 25.500.000 cổ phần.
- Cổ đông được mời tham dự Đại hội gồm: Toàn bộ cổ đông được xác định theo danh sách chốt cổ đông tại thời điểm ngày 26/02/2024.
- Tổng số cổ đông tham dự: ... cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số ..... cổ phần chiếm .... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Khoản 1 Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp lệ.

*(Có Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)*

## **3. Bầu Đoàn chủ tịch Đại hội**

Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:

- Ông Nguyễn Minh Huy - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty : Chủ tọa ĐHĐCĐ;
- Bà Lê Hoàng Như Uyên - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty;
- Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

## **4. Cử Ban Thư ký Đại hội và bầu Ban kiểm phiếu:**

• Cử Ban Thư ký gồm:

- Bà Ngô Thị Lương - Người PTQT, Thư ký Công ty, PP.TCHC.
- Bà Phạm Thị Hà Phương - Thành viên Ban Kiểm soát, NV P.KTĐT.

Đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban Thư ký với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

• Bầu Ban kiểm phiếu gồm:

- Bà Ninh Kim Thoa – Trưởng phòng Kế toán Tài chính: Trưởng Ban;
- Ông Trần Hữu Chí – Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư: Thành viên;
- Ông Phạm Phước Lộc – Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính: Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

## **5. Thông qua Chương trình Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Minh Huy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trình bày Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận ngoại thương Việt Nam (*Có Chương trình Đại hội kèm theo*).

Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

## **6. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

## **II. Nội dung Đại hội**

1. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Minh Huy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 (*Có Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*)

2. Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Thanh Bình – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 (*Có Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Ban kiểm soát Công ty kèm theo*)

3. Đại hội đã nghe Bà Lê Hoàng Như Uyên, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội như sau:

3.1 Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*);

3.2 Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023 (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*);

3.3 Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2024 (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*);

3.4 Tờ trình về kế hoạch lao động tiền lương năm 2024 (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*).

3.5 Tờ trình về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*);

3.6 Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024 (*Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo*);

5. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng, Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội như sau:

5.1 Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2024 (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo);

5.2 Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2024 (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo);

5.3 Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo);

5.4 Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo);

5.5 Tờ trình về việc thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo);

5.6 Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 (Có Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty kèm theo).

6. Đại hội đã nghe Bà Ninh Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025. Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025.

**\* Ý kiến thảo luận của cổ đông:**

.....

**III. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung**

Đại hội đã nghe Bà Ninh Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội là ..... cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Ban kiểm soát Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

3. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về Báo cáo tài chính năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

4. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

5. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch kinh doanh năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

6. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch lao động tiền lương năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

7. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

8. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

9. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tài chính năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

10. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch đầu tư năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

11. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

12. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

13. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

14. Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ biểu quyết tán thành ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

#### **IV. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025**



Đại hội đã nghe Bà Ninh Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 (Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

Kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết (*)
1	Ông/Bà ...	

(\*): Tính trên số lượng cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Bà Ngô Thị Lương thay mặt Ban Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn dự thảo Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

2. Bà Ngô Thị Lương trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn dự thảo Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được lập hồi ...giờ... phút ngày 29/3/2024.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam kết thúc vào lúc ...giờ... phút cùng ngày./.

**Thư ký Đại hội**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐHĐCĐ  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Ngô Thị Lương    Phạm Thị Hà Phương**

**Nguyễn Minh Huy**

**Nơi nhận:**

- HĐQT Công ty;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Cổ đông (đăng trên website công ty);
- Lưu: VT, HĐQT.

Số: /NQ-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2024

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 03/12/2019;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 31/3/2022;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam ngày 29/3/2024,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2023 như sau:**

- Doanh thu thuần: 132,262 tỷ đồng, bằng 64,52 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: 20,063 tỷ đồng, bằng 52,80 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế: 19,118 tỷ đồng, bằng 60,23 % kế hoạch năm

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo Báo cáo số .../BC-VIN ngày .../2024 của Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được kiểm toán theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 4.** Thông qua việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ: 130 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 16,5 tỷ đồng.

**Điều 6.** Thông qua kế hoạch lao động tiền lương năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 8.** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 10.** Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 11.** Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu vốn đầu tư của Vinatrans tại các doanh nghiệp theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 12.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty

**Điều 13.** Thông qua việc Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam ký kết hợp đồng dịch vụ với các công ty có liên quan của người nội bộ theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 14.** Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 theo Tờ trình số .../TTr-VIN ngày .../2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 15.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên
1	Ông/Bà .....

**Điều 16.** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam đã được ....% đại biểu nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 29/3/2024. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT Công ty;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Đăng trên website công ty,
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Minh Huy**